

Bản án số: **31/2021/HSS**

Ngày: 28/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lương Anh Xuân.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Hữu Như Ngọc.**

Bà Nguyễn Thị Thanh.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Hoàng Thị Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐHPT – ST ngày 29/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn Đ - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 20/03/1990; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Trung L, xã Nghĩa M, Thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ngô Văn B – sinh năm 1964; con bà: Nguyễn Thị Nh – sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Thị Q – sinh năm 1994; Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2018 bị công an huyện Nghĩa Đàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Năm 2019 bị Công an Thị xã Thái H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Năm 2020 bị Công an Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bắt về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/03/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn S - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 20/06/1982; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Trung L, xã Nghĩa M, Thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đinh Văn Q – sinh năm 1947; con bà: Trương Thị Ch – sinh năm 1949; Vợ: Trương Thị Tr (đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đến năm 2017 được miễn hình phạt và đình chỉ thi hành án một phần bản án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/03/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Chị Lê Ngọc Như Q – Sinh năm 1995.

Trú tại: xóm An Ph, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đinh Quốc H – sinh năm 1998.

Trú tại: xóm Trung L, xã Nghĩa M, Thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Ngô Văn Đ đã nảy sinh ý định đi trộm cắp xe máy để bán lấy tiền nên vào trưa ngày 02/3/2021, Ngô Văn Đ dùng số điện thoại 0988.812.915 gọi đến số 0968.475.682 của Đinh Văn S rủ S đi tìm xe máy để trộm thì S đồng ý. Đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, Ngô Văn Đ mang theo chiếc vạm phá khóa bằng kim loại do Đ tự chế đi bộ đến nhà Đinh Văn S. Sau đó, S điều khiển chiếc xe máy Sirius màu đỏ đen, mang BKS: 37F1-636.44 mượn của anh Đinh Quốc H chở Đ đi từ xã Nghĩa M, Thị xã Thái H hướng về huyện Tân K tìm xe máy để trộm. Khi đi đến tuyến đường Quốc lộ 48E, đoạn thuộc xóm Hợp Kh, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu xanh đen bạc, mang BKS: 37E1-672.8.. đang dựng bên phải lề đường theo hướng từ Thị xã Thái H đi huyện Tân K. Quan sát không có ai trông coi, quản lý nên Đ nói S dừng xe phía đối diện với chiếc xe máy này để cảnh giới còn Ngô Văn Đ đi bộ lại gần chiếc xe và lén lút dùng tay phải phá khóa điện bằng chiếc vạm phá khóa đã chuẩn bị sẵn. Sau khi mở được khóa điện, Ngô Văn Đ điều khiển chiếc xe máy vừa trộm được nhanh chóng chạy đi, còn S điều khiển chiếc xe máy mang BKS: 37F1-636.44 đi theo sau đi về nhà S. Tại nhà Đinh Văn S, Đ và S bàn bạc với nhau đưa xe máy vừa trộm cắp được đi thay ổ khóa để cầm cầm lấy tiền tiêu xài. Sau khi đã thống nhất, Ngô Văn Đ điều khiển chiếc xe máy vừa trộm được còn Đinh Văn S điều khiển chiếc xe máy mang BKS: 37F1-636.44

cùng đi về hướng xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn để tìm nơi thay ổ khóa và cầm cùm. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đang đi trên đường mòn Hồ Chí Minh, đoạn thuộc xóm 9, xã Nghĩa Th, Thị xã Thái H thì bị lực lượng Công an huyện Nghĩa Đàn kiểm tra, tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Văn Đ và đưa người cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để điều tra, làm rõ. Đinh Văn S lợi dụng sơ hở điều khiển chiếc xe mang BKS: 37F1-636.44 chạy thoát về nhà cất xe rồi đi bộ ra bắt xe khách ra thành phố Hà Nội lẫn trốn.

Ngày 02/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn S tại xóm Trung L, xã Nghĩa M, Thị xã Thái H, thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu: Sirius màu đỏ đen, mang BKS: 37F1-636.44. Đến ngày 26/3/2021, khi Đinh Văn S đang lẫn trốn ở phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đưa về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/ HĐĐGTS ngày 11/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nghĩa Đàn kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave màu sơn xanh đen bạc, số khung: 3915LY017932, số máy: JA39E1351060, mang BKS: 37E1-672.83 (xe đã qua sử dụng) có giá trị trên thị trường vào ngày 02/3/2021 là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSNgĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Ngô Văn Đ và Đinh Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, 2 điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo; về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại màu bạc, 01 sim Viettel có số siri: 8984048000040222148 và 01 sim Viettel có số siri: 8984048000037612743 không còn giá trị sử dụng. Tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A21S, màu tím than và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu REDMI 8A màu đen; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì về dân sự; về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bị hại chị Lê Ngọc Như Q trình bày: Chị là người trực tiếp quản lý, sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu xanh đen bạc, mang BKS: 37E1-672.83, chiếc xe do chồng của chị là anh Phan Văn T, sinh năm 1987, trú tại xã Thanh X, huyện Thanh Ch, tỉnh Nghệ An mua vào năm 2020 với số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Vào khoảng 13 giờ ngày 02/3/2021 chị Q đến nhà anh D tại xóm Hợp Kh, xã Nghĩa Kh xem dê để xe máy ngoài đường, sau khi xem dê xong vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì chị phát hiện xe máy chị bị mất trộm nên chị Q đến Cơ quan công an huyện Nghĩa Đàn trình báo sự việc bị mất xe. Sau đó được công an tìm lại được chiếc xe do bị cáo Đ và S lấy trộm và Công an đã trả xe lại cho chị Quỳnh. Nay chị Quỳnh không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì và không có ý kiến gì về hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đinh Quốc H trình bày: Vào sáng ngày 02/3/2021 Đinh Văn S có mượn xe máy của anh để đi công việc, anh không biết bị cáo S dùng xe máy của anh để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, khi công an khám xét nhà S thì anh mới biết là S dùng xe của anh đi trộm cắp. Nay xe máy trên đã được công an trả lại cho anh và anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về mặt dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định: Vào trưa ngày 02/3/2021, Ngô Văn Đ đã điện thoại cho Đinh Văn S để rủ đi trộm xe máy thì S đồng ý nên khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, Đinh Văn S dùng chiếc xe máy Sirius màu đỏ đen, mang BKS:

37F1-636.44 của anh Đinh Quốc H chở Đ từ xã Nghĩa M, Thị xã Thái H đi về hướng huyện Tân K tìm xe máy để trộm. Khi đi đến tuyến đường Quốc lộ 48E, đoạn thuộc xóm Hợp Kh, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu xanh đen bạc, mang BKS: 37E1-672.83 đang dựng bên phải lề đường theo hướng từ Thị xã Thái Hòa đi huyện Tân Kỳ. Quan sát không có ai trông coi, quản lý nên Đ nói S dừng xe phía đối diện cảnh giới còn Ngô Văn Đ đi bộ lại nơi chiếc xe đang dựng, dùng vạm phá khóa chiếc xe rồi nổ máy điều khiển chiếc xe máy vừa trộm về nhà S, còn S điều khiển chiếc xe máy mang BKS: 37F1-636.44 đi theo sau. Khi đến nhà Đinh Văn S, Đ bàn bạc với S đưa xe máy vừa trộm cắp được đi thay ổ khóa để cầm cầm lấy tiền tiêu xài thì S đồng ý nên Ngô Văn Đ điều khiển chiếc xe máy vừa trộm được còn Đinh Văn S điều khiển chiếc xe máy mang BKS: 37F1-636.44 cùng đi về hướng xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn để tìm nơi thay ổ khóa và cầm cầm thì bị lực lượng công an huyện Nghĩa Đàn kiểm tra bắt giữ. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/ HĐĐGTS ngày 11/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nghĩa Đàn kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave màu sơn xanh đen bạc, BKS: 37E1-672.83 có giá trị trên thị trường vào ngày 02/3/2021 là 14.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Ngô Văn Đ và Đinh Văn S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo.

Các bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do muốn có tiền chơi bời và tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy các bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Lê Ngọc Như Q gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo S có bố được UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen vì có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang là các tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[5] *Về biện pháp ngăn chặn:* Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra Công an đã thu giữ chiếc xe máy các bị cáo trộm cắp, nay công an đã trả lại cho người bị hại. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1-636.44, cơ quan công an đã trả lại cho anh Đình Quốc Hoàng, do anh Hoàng không biết Sỡ mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội. Đối với 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại màu bạc, 01 sim Viettel có số siri: 8984048000040222148 và 01 sim Viettel có số siri: 8984048000037612743 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A21S màu tím than, số IMEI 1: 351662613374810, số IMEI 2: 352465213374811 và 01 chiếc điện thoại REDMI 8A màu đen, số IMEI 1: 865194044668114/01, số IMEI 2: 865194044668122/01 là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc với nhau để rủ nhau đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, anh Đình Quốc H cũng không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn Đ **18** (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/03/2021.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đình Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/03/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47- Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại màu bạc, 01 sim Viettel có số siri: 8984048000040222148 và 01 sim Viettel có số siri: 8984048000037612743 không còn giá trị sử dụng. Tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A21S màu tím than, số IMEI 1: 351662613374810, số IMEI 2: 352465213374811 và 01 chiếc điện thoại REDMI 8A màu đen, số IMEI 1: 865194044668114/01, số IMEI 2: 865194044668122/01, chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Về án phí: Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Ngô Văn Đ, Đinh Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại; Người liên quan;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi trú được biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Anh Xuân